

Số: /KH-UBND

Thống Nhất, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn xã Thống Nhất

Thực hiện Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất xây dựng Kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh DDCI của xã, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Triển khai khắc phục những hạn chế, yếu kém và đề ra giải pháp để hoàn thiện, cải thiện rõ nét hơn về môi trường đầu tư, kinh doanh của xã theo hướng thuận lợi, minh bạch và bình đẳng giữa các thành phần kinh tế; duy trì chỉ số năng lực cạnh tranh của xã trong nhóm trung bình so với các xã khác trong tỉnh.

- Thực hiện đầy đủ, nhất quán và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh.

- Nêu cao tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư; không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng điều hành, đảm bảo môi trường đầu tư kinh doanh thực sự thông thoáng, công khai, minh bạch, thân thiện, đẩy mạnh chuyển đổi số vào phục vụ, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, năng động và thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh, nhằm thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

2. Yêu cầu

- Chủ động đổi mới phương pháp chỉ đạo, điều hành; triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp cải thiện chỉ số DDCI, đặc biệt nghiên cứu nắm vững nội dung các Chỉ số thành phần DDCI; chủ động trong công tác chỉ đạo, điều hành,

quản triệt và tổ chức triển khai thực hiện. Việc đề ra giải pháp bảo đảm thiết thực, tích cực, kịp thời và hiệu quả; xác định rõ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của xã phù hợp với tình hình thực tế, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Xác định cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của xã, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Tuyên truyền, quán triệt để cán bộ, công chức nhận thức rõ tầm quan trọng, ý nghĩa của việc cải thiện các chỉ số thành phần trong DDCI, PCI.

- Các cơ quan chuyên môn UBND xã cần tập trung bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, đặc biệt là các công tác cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp, tạo điều kiện cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Chỉ số “Gia nhập thị trường”

- Các cơ quan chuyên môn UBND xã thực hiện niêm yết công khai các bộ thủ tục hành chính, công khai mức phí, lệ phí tại Trung tâm dịch vụ hành chính công cấp xã (*gọi tắt là bộ phận một cửa*) và Trang dịch vụ công của tỉnh, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân dễ tiếp cận và dễ thực hiện thủ tục hành chính bằng các hình thức đúng quy định.

- Hướng dẫn các bước thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội dễ tiếp cận, thực hiện tại bộ phận một cửa. Khuyến khích việc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính công ích và tuyên truyền, hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức thực hiện thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC.

- Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ TTHC, thực hiện đúng quy trình. Phối hợp tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp, đầu tư; hỗ trợ và khuyến khích doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp trực tuyến.

2. Chỉ số “Tiếp cận đất đai”

- Kịp thời cung cấp thông tin, dữ liệu về đất đai; cập nhật, bổ sung kế hoạch sử dụng đất hàng năm để giới thiệu, thu hút đầu tư. Triển khai tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm dữ liệu về đất đai thuận lợi, nhanh chóng (tra cứu thửa đất, tra cứu quy hoạch,...), hướng dẫn công dân tìm hiểu thông tin; thông báo các thông tin, văn bản liên quan đến công dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt các thủ tục hành chính, đề xuất cắt giảm theo quy định, trong đó chú trọng rút ngắn thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đảm bảo đúng quy định của pháp luật; thực hiện các giải pháp tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, công dân khi thực hiện thủ tục hành chính về đất đai. Đảm bảo trong thời hạn giải

quyết hồ sơ theo quy định, không để doanh nghiệp phải trì hoãn kế hoạch kinh doanh do gặp khó khăn khi thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai.

- Tổ chức gặp mặt, đối thoại với doanh nghiệp định kỳ để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án, trọng điểm. Chủ động nắm bắt, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của tổ chức, doanh nghiệp trong lĩnh vực đất đai; rà soát, thống kê và đề xuất thu hồi đất các dự án triển khai không đúng quy định của pháp luật (nếu có).

- Phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư kiểm kê, cắm mốc, bồi thường giải phóng mặt bằng; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương và cung cấp thông tin, dữ liệu về đất đai cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư; rút ngắn thời gian xác định giá đất cụ thể; chủ động rà soát quỹ đất công đang sử dụng chưa đúng mục đích hoặc không hiệu quả, xây dựng phương án thu hồi và tạo quỹ đất sạch để kêu gọi đầu tư.

3. Chỉ số “Tính minh bạch”

- Công khai đầy đủ, minh bạch các tài liệu về quy hoạch để doanh nghiệp tra cứu xây dựng phương án, dự án đầu tư, kinh doanh phù hợp với quy hoạch. Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính, dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, chính sách ưu đãi đầu tư, các thông tin liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh khác cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp khi có yêu cầu.

- Nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử; đổi mới giao diện, bổ sung các tiện ích, tính năng mới phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; cập nhật kịp thời các thông tin mới, đặc biệt là các quy định về thủ tục hành chính, các ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ đầu tư, các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh, xã và các văn bản pháp luật khác.

4. Chỉ số “Chi phí thời gian”

- Các cơ quan chuyên môn tham mưu cho UBND xã rà soát, đánh giá những thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh số lượng lớn, liên quan nhiều đến công dân, doanh nghiệp để đề xuất cấp có thẩm quyền cắt giảm tối đa thời gian giải quyết và nâng cao chất lượng phục vụ, giải quyết công việc.

- Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính qua mạng điện tử và qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm tiết giảm thời gian đi lại, làm thủ tục của hộ kinh doanh, doanh nghiệp.

- Công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định thủ tục hành chính, phí, lệ phí thuộc thẩm quyền tại nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của xã. Hướng dẫn kê khai, chuẩn bị hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính đảm bảo tính khoa học, thuận tiện. Nội dung hướng dẫn phải bảo đảm chính xác, đầy đủ, cụ thể theo văn bản quy

phạm pháp luật hiện hành, đặc biệt chú trọng hướng dẫn qua hệ thống tổng đài hoặc số điện thoại chuyên dùng đã công bố công khai, hướng dẫn trực tuyến trên Cổng dịch vụ công hoặc trên trang thông tin điện tử.

- Tiếp tục thực hiện nhiều mô hình hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp lập, hoàn thiện hồ sơ khi thực hiện các thủ tục hành chính để tăng tỷ lệ công dân và doanh nghiệp nộp được hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên và giảm tỷ lệ hồ sơ phải sửa đổi, bổ sung ở mức thấp nhất.

- Xử lý, giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc của công dân và doanh nghiệp về các thông tin phản ánh liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của đơn vị thông qua đường dây nóng, qua hội doanh nghiệp,... các kênh thông tin (IOC Lạng Sơn, Zalo, Fanpage,...), hòm thư góp ý hoặc đơn thư khiếu nại, phản ánh.

5. Chỉ số “Chi phí không chính thức”

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phối hợp với các cơ quan có liên quan phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đội ngũ công chức, trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Chủ động rà soát, kịp thời khắc phục những bất cập, sơ hở trong công tác quản lý, cơ chế, chính sách để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, khắc phục tình trạng hình thức trong tổ chức thực hiện nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi “tham nhũng vặt”, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

6. Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giai đoạn 2023-2025 và những năm tiếp theo.

- Đối xử bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong việc tiếp cận ưu đãi, hỗ trợ, tiếp cận nguồn vốn, cơ chế chính sách; không phân biệt đối xử và ưu đãi riêng đối với một số doanh nghiệp, đảm bảo bình đẳng trong giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

- Quan tâm hỗ trợ, giới thiệu lao động, hỗ trợ về thuế cho các doanh nghiệp tại địa phương. Đồng hành cùng doanh nghiệp, tăng cường tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp qua nhiều kênh giao tiếp nhằm lắng nghe ý kiến đề xuất, kịp thời giải quyết phản ánh, kiến nghị, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp trên địa bàn xã.

7. Chỉ số “Tính năng động của chính quyền tỉnh”

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các Sở ngành tỉnh, đặc biệt chú trọng các nhiệm vụ liên quan đến tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Chủ động theo dõi, tiếp nhận thông tin của người dân và doanh nghiệp; thực hiện nghiêm túc việc giao, giải quyết công việc đảm bảo hoàn thành theo đúng thời hạn.

- Nâng cao kỹ năng điều hành, tính năng động, thể hiện rõ nét hơn mức độ thân thiện giữa chính quyền với doanh nghiệp. Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa các cấp chính quyền, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện công tác quản lý nhà nước. Thay đổi căn bản phương thức chỉ đạo, điều hành, quản lý truyền thống sang điện tử và dựa trên dữ liệu số; thực hiện chuyển đổi số và xây dựng bộ máy hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Nắm bắt và xử lý các vấn đề triển khai thực hiện chính sách, tích cực trong việc xử lý các vướng mắc của doanh nghiệp; kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; tiếp nhận và phản hồi quá trình giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp, góp phần tạo sự minh bạch trong môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn.

- Phát huy tính năng động, sáng tạo, linh hoạt vận dụng các chủ trương, chính sách pháp luật để xử lý hoặc đề xuất xử lý những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh; đảm bảo giải quyết nhanh chóng, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp.

8. Chỉ số “Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp”

- Triển khai Hệ thống hóa, số hóa các số liệu, dữ liệu về quy hoạch, môi trường đầu tư, hạ tầng kỹ thuật, quy định pháp luật, chính sách, cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp; thủ tục về đầu tư, môi trường, đất đai, cơ sở dữ liệu chuyên sâu về các khu, cụm công nghiệp; khả năng cung ứng lao động... nhằm hỗ trợ nhà đầu tư tìm hiểu môi trường đầu tư, lập và triển khai dự án đầu tư.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của HĐND tỉnh: Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2024-2030 và Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 về một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà thầu; hướng dẫn thực hiện thủ tục đầu tư trên địa bàn nhằm cải cách thủ tục hành chính, tối ưu hoá quy trình chấp thuận chủ trương đầu tư, tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư đến tìm hiểu, đầu tư trên địa bàn.

- Tiếp tục khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của xã trong Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản

xuất kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn.

9. Chỉ số “Đào tạo lao động”

Thường xuyên theo dõi, đánh giá những thay đổi về xu hướng việc làm và ngành nghề đào tạo trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để kịp thời điều chỉnh công tác giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp theo sự thay đổi của thị trường lao động. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có sử dụng lao động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động; xây dựng mô hình “Mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp là một cơ sở đào tạo”.

10. Chỉ số “Thiết chế pháp lý và an ninh, trật tự”

- Chỉ đạo tăng cường triển khai các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ tài sản của doanh nghiệp; tham mưu, phối hợp với chính quyền địa phương, các lực lượng chức năng quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật cho cộng đồng doanh nghiệp; nâng cao vai trò hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng, đấu giá tài sản, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh trong việc hỗ trợ tư vấn pháp lý, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp và công dân.

- Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi kịp thời, đảm bảo tháo gỡ khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; kịp thời tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, thuộc phạm vi quản lý nhà nước sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt, đảm bảo đầy đủ, kịp thời đến doanh nghiệp; kịp thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng cơ chế giám sát và kiểm tra định kỳ, bảo đảm mọi phản ánh, kiến nghị đều được ghi nhận và trả lời thỏa đáng cho doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng thuộc UBND xã theo chức năng, nhiệm vụ, chủ động cụ thể hóa, tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp xã, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong năm 2025.

2. Giao Phòng Kinh tế chủ trì, thường xuyên theo dõi, triển khai, phổ biến, quán triệt việc thực hiện Kế hoạch này đến các phòng chuyên môn, thuộc UBND xã và báo cáo UBND xã kết quả thực hiện. Tổng hợp, tham mưu báo cáo của UBND xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được phân công về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2025 (*gửi Sở Sở Tài chính*) **trước ngày 10/12/2025.**

UBND xã yêu cầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (B/c);
- TT Đảng ủy xã (B/c);
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, KT(LVD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Vi Văn Thắng